

Số: 260/2023/QC-CNĐGVN

Tp.HCM, ngày 30 tháng 05 năm 2023

QUY CHẾ CUỘC ĐÁU GIÁ

Tài sản đấu giá: Cho thuê mặt bằng làm dịch vụ cửa hàng tiện ích tại khu vực tầng G khối 8 tầng

ĐIỀU 1: TÀI SẢN ĐÁU GIÁ

1.1. Tên tài sản: Cho thuê mặt bằng làm dịch vụ cửa hàng tiện ích tại khu vực tầng G khối 8 tầng.

Địa điểm: Số 15 Võ Trần Chí, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh.

Vị trí: Tầng G khối 8 tầng.

Thời gian khai thác: 03 năm.

Diện tích cho thuê: 89 m²

1.2. Giá khởi điểm tính theo hợp đồng có thời hạn 03 năm:

- Giá khởi điểm: 50.012.000 đồng/tháng (Bằng chữ: Năm mươi triệu, không trăm mười hai ngàn đồng/tháng./.)

- Giá khởi điểm tính theo tổng giá trị tài sản cho thuê (trong 36 tháng): 1.800.432.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ, tám trăm triệu, bốn trăm ba mươi hai ngàn đồng./.)

* Lưu ý: Giá trên đã bao gồm VAT, tiền sử dụng đất phải nộp cho Nhà nước, chưa bao gồm các loại thuế, phí khác, tiền điện, nước, vệ sinh, an ninh...

Trong đó: Giá khởi điểm, diện tích, thời gian khai thác, tiền đặt trước, như sau:

Tài sản cho thuê	Diện tích	Thời gian khai thác	Giá thuê khởi điểm theo tháng (VNĐ/tháng)	Tổng giá trị HĐ cho thuê theo GKĐ	Tiền đặt trước (VNĐ)
Cho thuê mặt bằng làm dịch vụ cửa hàng tiện ích tại khu vực tầng G khối 8 tầng	89 m ²	36 tháng	50.012.000	1.800.432.000	360.000.000

1.3. Nguồn gốc, tình trạng pháp lý của tài sản: Tài sản thuộc quyền quản lý của Bệnh viện Nhi đồng Thành phố, cho thuê theo Quyết định

ĐIỀU 2: ĐỐI TƯỢNG ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐÁU GIÁ

2.1. Những người được phép đăng ký tham gia đấu giá

- Những người đăng ký tham gia tại cuộc đấu giá (gọi tắt là khách hàng) phải là đại diện theo pháp luật của tổ chức/doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền thuộc ban lãnh đạo của tổ chức/doanh nghiệp (có hợp đồng lao động hoặc giấy tờ pháp lý chứng minh);

- Trường hợp, có hai doanh nghiệp trở lên cùng thuộc một Tổng công ty thì chỉ được một doanh nghiệp tham gia đấu giá; Tổng công ty với công ty thành viên, Công ty mẹ và

Công ty con, doanh nghiệp liên danh/liên kết/hợp tác theo đúng quy định của pháp luật một doanh nghiệp khác thì chỉ được một doanh nghiệp đại diện cho liên danh/liên kết tham gia đấu giá.

- Điều kiện doanh nghiệp đăng ký tham gia đấu giá:

Quy định chi tiết trong phụ lục đính kèm Quy chế này.

2.2. Những người không được đăng ký tham gia đấu giá

a) Người không có năng lực hành vi dân sự, người bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc người tại thời điểm đăng ký tham gia đấu giá không nhận thức, làm chủ được hành vi của mình;

b) Người làm việc trong tổ chức đấu giá tài sản thực hiện cuộc đấu giá; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá; người trực tiếp giám định, định giá tài sản; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người trực tiếp giám định, định giá tài sản;

c) Người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền xử lý tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản, người ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản của người khác theo quy định của pháp luật;

d) Cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người quy định tại điểm c khoản này;

đ) Người không có quyền tham gia tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật áp dụng đối với loại tài sản đó.

ĐIỀU 3: THỦ TỤC MUA HỒ SƠ VÀ CHUẨN BỊ HỒ SƠ THAM GIA ĐẤU GIÁ

3.1. Tiền bán hồ sơ tham gia:

Tiền bán hồ sơ cho người tham gia đấu giá: 500.000 đồng/ hồ sơ khách hàng.

(Phí hồ sơ tham gia chỉ được trả lại trong trường hợp phiên đấu giá không tổ chức được).

3.2. Người đăng ký mua hồ sơ phải có các giấy tờ sau (01 bộ):

- Giấy ủy quyền (bản chính, không chấp nhận bản scan chữ ký và dấu) của người liên hệ mua hồ sơ nếu người đại diện theo pháp luật của đơn vị không trực tiếp đến giao dịch;

- Chứng minh nhân dân/CCCD/Hộ chiếu (bản chứng thực) của người đến mua hồ sơ;

3.3. Hồ sơ tham gia đấu giá phải nộp (01 bộ chính và 01 bộ photo), bao gồm:

- Đơn đăng ký đấu giá (01 bản, theo mẫu có đóng dấu do Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam – CN TP.HCM phát hành); trong đó, người tham gia đấu giá tự nguyện cam kết các nội dung:

+ Đã tìm hiểu các thông tin, tính pháp lý, hồ sơ liên quan đến tài sản đấu giá;

+ Đã xem xét hiện trạng tài sản đấu giá và đầy đủ hồ sơ tham gia đấu giá, hồ sơ tài sản, chấp nhận nguyên trạng tài sản đấu giá, nội dung hồ sơ tham gia đấu giá, hồ sơ tài sản tại thời điểm xem tài sản đấu giá.

+ Không có bất kỳ khiếu nại, khiếu kiện nào liên quan đến tính pháp lý của tài sản đấu giá và hồ sơ tài sản.

- Giấy đăng ký kinh doanh và CCCD/CMND của người đại diện theo pháp luật (của tổ chức/đơn vị kinh doanh, mỗi loại 01 bản chứng thực);

- Trường hợp ủy quyền phải có Giấy ủy quyền, người được ủy quyền là người thuộc ban lãnh đạo của tổ chức/doanh nghiệp (có hợp đồng lao động hoặc các giấy tờ pháp lý chứng minh kèm theo);

- Các hồ sơ cần thiết khác (xem Phụ lục đính kèm)

Tất cả hồ sơ được nộp tại Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam – CN TP.HCM chậm nhất là 16h00' ngày 19/06/2023. Công ty ĐGHD Đấu giá Việt Nam – CN TP.HCM sẽ phối hợp với Bệnh viện Nhi Thành phố xét duyệt hồ sơ và thông báo cho các khách hàng đủ điều kiện nộp tiền đặt trước, sau đó nhận phiếu trả giá muộn nhất là 13h00' ngày 20/06/2023.

- **Chứng từ chuyển khoản tiền đặt trước đấu giá tiền đặt trước (01 bản) (nộp sau khi hồ sơ được xét duyệt đủ điều kiện)**

** Lưu ý: Hồ sơ tham gia đấu giá nếu thiếu một trong những tài liệu quy định tại Điều 3 Quy chế này và/hoặc không nộp tiền đặt trước theo đúng thời gian quy định tại Thông báo bán đấu giá và các trường hợp không bổ sung hồ sơ đầy đủ tính đến thời điểm hết hạn, được coi là không đủ điều kiện tham gia đấu giá. Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam – CN TP.HCM không có bất kỳ thỏa thuận nào với khách hàng về việc chấp thuận trong trường hợp khách hàng nộp hồ sơ và nộp tiền đặt trước sau thời hạn quy định.*

Sau khi nộp đủ các giấy tờ theo quy định tại Điều 3, khách hàng được nhận một tờ phiếu trả giá có đóng dấu của Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam – CN TP.HCM để thực hiện trả giá theo quy định tại khoản 7.3 Điều 7 Quy chế này.

** Lưu ý: Khách hàng tự chuẩn bị đầy đủ mọi giấy tờ theo quy định tại bản Quy chế cuộc đấu giá này khi nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá;*

- Khi đi xem tài sản khách hàng phải mang theo giấy tờ tùy thân Bên có tài sản sẽ tổ chức cho các khách hàng có giấy giới thiệu do Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam – CN TP.HCM cung cấp xem tài sản.

- Xem tài sản không là điều kiện bắt buộc đối với khách hàng đăng ký tham gia đấu giá, do đó khách hàng tự chịu trách nhiệm về việc hiểu rõ các tính chất, đặc điểm, số lượng và chất lượng tài sản đấu giá hoặc tự làm cam kết về việc không có nhu cầu xem hiện trạng tài sản hoặc mặc nhiên được hiểu khi nộp đơn tham gia đấu giá là đã chấp nhận danh mục tài sản như mô tả tại hồ sơ đấu giá tài sản.

Hồ sơ tham gia đấu giá nếu thiếu một trong các tài liệu theo Điều 3 Quy chế này và/hoặc hồ sơ là các giấy tờ sử dụng chữ ký và con dấu không đúng theo quy định pháp luật hiện hành, mặc nhiên bị coi là không hợp lệ để tham gia đấu giá. Việc vi phạm sẽ bị xử lý theo khoản 5 Điều 9 và khoản 6 Điều 39 Luật đấu giá tài sản 2016.

Đối với các khách hàng đã chuyển khoản tiền đặt trước tham gia đấu giá nhưng không nộp hồ sơ hoặc nộp hồ sơ không đúng/đủ theo quy định tại Quy chế cuộc đấu giá, Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam – CN TP.HCM sẽ giải quyết trả lại khoản tiền này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày khách hàng có đơn đề nghị hoàn trả lại số tiền đã nộp.

Thời gian xét điều kiện hồ sơ tham gia đấu giá: bắt đầu từ 09h00' ngày 20/06/2023 tại Bệnh viện Nhi đồng Thành phố - Số 15 Võ Trần Chí, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh.

ĐIỀU 4: ĐĂNG KÝ VÀ RÚT LẠI ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ

4.1. Đăng ký tham gia đấu giá

Khách hàng có nhu cầu tham gia đấu giá phải đăng ký với Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam – CN TP.HCM theo đúng thời gian và tuân thủ đúng ngày, giờ, thời hạn đã quy định tại Thông báo bán đấu giá.

4.2. Rút lại đăng ký tham gia đấu giá

- Trường hợp khách hàng đã đăng ký tham gia đấu giá, nộp đủ hồ sơ, nộp phí tham gia và tiền đặt trước, nếu sau đó khách hàng muốn rút lại việc tham gia đấu giá thì phải thông báo chậm nhất vào 16h00' ngày 21/06/2023. (Phiếu trả giá đã được bỏ vào thùng phiếu thì không

được rút lại phiếu trả giá với bất kỳ lý do nào, việc rút lại phiếu trả giá sẽ bị tịch thu khoản tiền đặt trước tham gia đấu giá). Khách hàng rút lại đăng ký tham gia đấu giá chỉ được nhận lại khoản tiền đặt trước và nhận lại sau 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá. Tiền phí hồ sơ tham gia chỉ được nhận lại trong trường hợp cuộc đấu giá không được tổ chức.

- Mọi trường hợp thông báo rút lại việc đăng ký tham gia đấu giá chậm theo thời hạn quy định nêu trên, thì việc rút lại đăng ký tham gia đấu giá không được chấp nhận, khách hàng vẫn phải tham gia cuộc đấu giá.

ĐIỀU 5: ĐỊA ĐIỂM XEM VÀ BÀN GIAO TÀI SẢN

- Khách hàng chủ động liên hệ người quản lý tài sản của Bệnh viện Nhi đồng Thành phố theo địa chỉ liên hệ được cung cấp để sắp xếp lịch xem tài sản (trong thời hạn xem tài sản quy định tại Thông báo đấu giá)

- Thời gian xem thực tế tài sản đấu giá cho thuê: Ngày 14/06/2023 và ngày 15/06/2023 (giờ hành chính)

(Có giấy giới thiệu của Công ty Đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam – Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh)

- Địa chỉ xem tài sản: khu vực tầng G khối 8 tầng, địa chỉ: số 15 Võ Trần Chí, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh.

ĐIỀU 6: TIỀN ĐẶT TRƯỚC VÀ XỬ LÝ KHOẢN TIỀN ĐẶT TRƯỚC

6.1. Tiền đặt trước

6.1.1. Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá phải chuyển khoản số tiền đặt trước, cụ thể như sau:

Tài sản cho thuê	Diện tích	Thời gian khai thác	Giá thuê khởi điểm theo tháng (VNĐ/tháng)	Tổng giá trị HĐ cho thuê theo GKĐ	Tiền đặt trước (VNĐ)
Cho thuê mặt bằng làm dịch vụ cửa hàng tiện ích tại khu vực tầng G khối 8 tầng	89 m ²	36 tháng	50.012.000	1.800.432.000	360.000.000

Khách hàng nộp tiền đặt trước bằng chuyển khoản theo:

- Tên thụ hưởng: Công ty Đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh.

Số tài khoản: 13810000206476.

Mở tại ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam-CN Bến Nghé.

- Nội dung: “Tên tổ chức” nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá của Bệnh viện Nhi đồng Thành phố.

Khách hàng thực hiện chuyển khoản tiền đặt trước theo đúng quy định tại Điều 39 Luật đấu giá tài sản.

6.1.2. Thời gian nộp tiền đặt trước: Từ 08h00’ Ngày 19/06/2023 đến 16h00’ ngày 21/06/2023 (Báo có Ngân hàng đến 16h00’ ngày 21/06/2023)

***Lưu ý:**

- Chậm nhất đến thời điểm kết thúc ngày/giờ nhận tiền đặt trước bằng chuyển khoản, Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam – CN TP.HCM phải nhận được thông báo khoản tiền đặt trước đã được nộp thành công vào tài khoản (bằng tin nhắn biến động số dư

tài khoản hoặc thông tin sao kê tài khoản tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam- CN Bến Nghé).

- Sau thời điểm kết thúc ngày/giờ nhận tiền đặt trước qua chuyển khoản, bất kỳ khoản tiền nào được nộp vào tài khoản của Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam- CN TP.HCM không được coi là khoản tiền đặt trước tham gia đấu giá do đã vi phạm thời hạn nộp tiền đặt trước và không đủ điều kiện tham gia đấu giá. Khi đó, trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá, Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam- CN TP.HCM thực hiện chuyển trả lại khoản tiền này theo thông tin yêu cầu nhận lại tiền đặt trước mà người tham gia đấu giá đã đăng ký (không bao gồm lãi phát sinh - nếu có). Mọi khoản phí, chi phí liên quan đến trả lại khoản tiền này do khách hàng chịu trách nhiệm thanh toán.

6.2. Xử lý khoản tiền đặt trước

6.2.1. Trường hợp khách hàng tham gia đấu giá trúng đấu giá:

- Khoản tiền đặt trước của khách hàng trúng đấu giá sẽ được Công ty ĐGHD Đấu giá Việt Nam - CN TP.HCM trả lại cho người trúng đấu giá sau khi nhận được thông báo của Bệnh viện Nhi đồng Thành phố về việc người trúng đấu giá đã thanh toán đủ tiền thuê mặt bằng 01 tháng và tiền ký quỹ 3% giá trị của toàn bộ Hợp đồng.

- Việc xử lý số tiền đặt cọc được thực hiện theo quy định về đặt cọc tại Điều 328 Bộ luật dân sự 2015 và Mục 6.2.3 Quy chế này.

6.2.2. Khách hàng tham gia đấu giá được lấy lại khoản tiền đặt trước trong các trường hợp:

-Khách hàng tham gia đấu giá không trúng đấu giá và không vi phạm quy chế cuộc đấu giá.

- Khách hàng tham gia đấu giá không thuộc trường hợp mất tiền đặt trước theo quy định tại Mục 6.2.3 Quy chế này.

-Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá (đã nộp Hồ sơ tham gia đấu giá và nộp tiền đặt trước nhưng chưa bỏ phiếu trả giá) nhưng có Văn bản đề nghị rút lại không tham gia đấu giá gửi cho Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam- CN TP.HCM trước 16h00 ngày 21/06/2023.

- Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá nhưng rút lại không tham gia đấu giá không được hoàn trả tiền mua hồ sơ đấu giá.

*** Thời hạn, cách thức nhận lại tiền đặt trước:**

Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá, Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam - CN TP.HCM trả lại khoản tiền đặt trước cho khách hàng tham gia đấu giá bằng hình thức chuyển khoản theo thông tin cung cấp tại Đơn đăng ký tham gia đấu giá.

(Chi phí nộp, nhận lại khoản tiền đặt trước do người tham gia đấu giá chịu trách nhiệm chi trả).

6.2.3. Khách hàng tham gia đấu giá không được lấy lại khoản tiền đặt trước trong các trường hợp:

Khoản tiền đặt trước của khách hàng tham gia đấu giá vi phạm Quy chế cuộc đấu giá sẽ thuộc về Bệnh viện Nhi đồng Thành phố trong các trường hợp sau:

a) Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham gia cuộc đấu giá, buổi công bố giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng (các trường hợp bất khả kháng được áp dụng theo quy định tại Luật dân sự 2015);

b) Bị truất quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm các quy định: (1) Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham gia cuộc đấu giá; (2) Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để đim giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản; (3) Cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối, mất trật tự tại cuộc đấu giá; (4) Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản; (5) Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của luật có liên quan. (Khoản 5 Điều 9 Luật đấu giá tài sản 2016)

c) Từ chối ký biên bản đấu giá theo quy định (Khoản 3 Điều 44 Luật đấu giá tài sản)

d) Rút lại giá đã trả hoặc giá đã chấp nhận trước khi Đấu giá viên công bố người trúng đấu giá; (Điều 50 Luật đấu giá tài sản)

đ) Từ chối kết quả trúng đấu giá sau khi Đấu giá viên đã công bố người trúng đấu giá; (Điều 51 Luật đấu giá tài sản)

ĐIỀU 7: NỘI QUY CUỘC ĐẤU GIÁ, PHƯƠNG THỨC, HÌNH THỨC ĐẤU GIÁ

7.1. Nội quy cuộc đấu giá

- Tại cuộc đấu giá, mỗi tổ chức/doanh nghiệp đăng ký tham gia đấu giá chỉ được cử 01 (một) đại diện tham gia đấu giá là đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền thuộc ban lãnh đạo doanh nghiệp vào phòng tổ chức đấu giá và có quyền trả giá. Trường hợp ủy quyền, phải có Giấy ủy quyền (01 bản gốc) và 01 bản CCCD/CMND của người được ủy quyền tham gia cuộc đấu giá.

- Người đủ điều kiện tham gia đấu giá phải có mặt tại phòng tổ chức đấu giá đúng ngày, giờ theo Thông báo đã qui định.

- Người tham gia đấu giá không sử dụng chất kích thích trước khi đến tham gia cuộc đấu giá, không mang vũ khí, chất cháy, chất nổ đến khu vực tổ chức đấu giá. Ngồi đúng vị trí đã được hướng dẫn, không đi lại trong phòng đấu giá, không tự ý rời khỏi phòng đấu giá khi chưa có sự đồng ý của đấu giá viên.

- Người tham gia đấu giá không sử dụng điện thoại hoặc bất kỳ phương tiện truyền thông nào khác để trao đổi với tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá khác trong khi trả giá, nếu phát hiện có hành vi gian dối, phá rối, cản trở cuộc bán đấu giá hoặc liên kết thông đồng đim giá thì bị truất quyền tham gia đấu giá.

- Người tham gia đấu giá gây rối trật tự, quậy phá làm mất an ninh phòng đấu giá, đấu giá viên sẽ truất quyền tham gia đấu giá và yêu cầu Cơ quan Công an xử lý hành vi gây rối mất trật tự nơi công cộng theo quy định pháp luật hiện hành.

7.2. Phương thức đấu giá

Phương thức đấu giá: Theo phương thức trả giá lên.

7.3. Hình thức đấu giá

Hình thức đấu giá: Bỏ phiếu gián tiếp;

Sau khi khách hàng đã thực hiện xong thủ tục nộp hồ sơ dự đấu giá và nộp tiền đặt trước, khách hàng được xác định là đủ điều kiện tham gia đấu giá được cung cấp phiếu trả giá có đóng dấu của Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam – CN TP.HCM làm phương tiện trả giá.

Thời gian bỏ phiếu: Từ 13h00' ngày 20/06/2023 đến 17h00' ngày 21/06/2023, tại Bệnh viện Nhi đồng Thành phố; Địa chỉ: Số 15 Võ Trần Chí, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh.

(Chỉ các khách hàng đã có xác nhận đủ điều kiện tham gia và nộp tiền đặt trước mới được bỏ phiếu đấu giá).

Thời gian, địa điểm công bố, mở phiếu trả giá: 14h00', Ngày 22/06/2023 tại Bệnh viện Nhi đồng Thành phố; Địa chỉ: Số 15 Võ Trần Chí, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh.

7.3.1. Phiếu trả giá

a) Phiếu trả giá hợp lệ:

- Phiếu trả giá phải có đóng dấu của Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam – CN TP.HCM, khách hàng có trách nhiệm điền đầy đủ thông tin vào phiếu trả giá.

- Phiếu trả giá của khách hàng tham gia đấu giá được bọc bằng chất liệu bảo mật, có chữ ký của người trả giá tại các mép của phong bì đựng phiếu. Phiếu trả giá được nộp trực tiếp tại Bệnh viện Nhi đồng Thành phố; Địa chỉ: Số 15 Võ Trần Chí, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh.

- Phiếu trả phải được ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu bởi người đại diện theo pháp luật, hoặc ký và ghi rõ họ tên của người được ủy quyền hợp lệ, có đóng dấu của tổ chức tham gia đấu giá trên phiếu trả giá;

- Phiếu còn nguyên vẹn, không tẩy xóa, rách nát, có giá trả hợp lệ. Tên khách hàng tham gia đấu giá trên phiếu trả giá phải trùng với tên khách hàng tham gia đấu giá ghi trên phong bì niêm phong.

- Khi Phiếu trả giá đã được bỏ vào thùng phiếu thì khách hàng không được rút lại Phiếu trả giá với bất kỳ lý do nào. (Các trường hợp đổi phiếu chỉ được chấp nhận khi khách hàng chưa bỏ phiếu trả giá vào thùng phiếu và thời hạn bỏ phiếu chưa kết thúc, Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam – CN TP.HCM không chịu trách nhiệm đối với những phiếu trả giá bị tẩy xóa, sửa chữa mà không có chữ ký của khách hàng bên cạnh các thông tin được sửa chữa).

b) Phiếu trả giá không hợp lệ: Là phiếu không đáp ứng đủ các yêu cầu trên và không được xem xét trong việc xét trúng đấu giá. Các trường hợp trả giá không hợp lệ được xử lý theo quy định của pháp luật về đấu giá.

c) Giá trả hợp lệ

- Là giá trả bằng hoặc cao hơn giá khởi điểm.

- Trường hợp giá trả bằng số và bằng chữ không thống nhất với nhau thì lấy giá trả bằng chữ làm giá trả của phiếu trả giá.

d) Mở phiếu tại buổi công bố giá

- Tại buổi công bố giá đã trả của khách hàng tham gia đấu giá, đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá giới thiệu bản thân, thư ký; đọc quy chế cuộc đấu giá; công bố danh sách người tham gia đấu giá và điểm danh để xác định người tham gia đấu giá; công bố số phiếu phát ra, số phiếu thu về;

- Đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá mời ít nhất một khách hàng tham gia đấu giá và đại diện tham dự của Bên có tài sản bán đấu giá giám sát về sự nguyên vẹn của thùng phiếu. Nếu không còn ý kiến nào khác về kết quả giám sát thì đấu giá viên tiến hành bóc niêm phong của thùng phiếu;

- Đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá mời ít nhất một khách hàng tham gia đấu giá và đại diện tham dự của Bên có tài sản bán đấu giá giám sát sự nguyên vẹn của từng phiếu trả giá; tiến hành bóc từng phiếu trả giá, công bố số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ, công bố từng phiếu trả giá, phiếu trả giá cao nhất và công bố khách hàng có phiếu trả giá cao nhất là khách hàng trúng đấu giá.

7.3.2. Nguyên tắc xác định khách hàng trúng đấu giá, giá trúng đấu giá

Khách hàng trúng đấu giá, giá trúng đấu giá phải thỏa mãn các điều kiện sau:

- Phiếu trả giá có đóng dấu treo của Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam - CN TP.HCM;
- Phiếu trả giá nộp đúng thời gian theo quy định;
- Có mức giá trả cao nhất trong phiên đấu giá. Trường hợp, giá trả bằng chữ và bằng số trên phiếu trả giá có sự sai lệch thì Đấu giá viên sẽ căn cứ vào mức giá trả bằng chữ để xác định. Trường hợp, chỉ ghi giá trả bằng số hoặc chỉ ghi giá trả bằng chữ vẫn được coi là hợp lệ nếu phiếu trả giá đó tuân thủ đúng nguyên tắc trả giá theo quy định.
- Phiếu trả giá được khách hàng điền đầy đủ các thông tin quy định trong phiếu, có đủ chữ ký và ghi rõ họ tên của người trả giá;
- Phiếu trả giá phải còn nguyên vẹn, không tẩy xóa, rách nát dẫn đến không xác định được thông tin trên phiếu;
- Phiếu trả giá không hợp lệ là phiếu không thỏa mãn đầy đủ các điều kiện nêu trên.

7.3.3. Diễn biến cuộc đấu giá

- Tại buổi công bố giá đã trả của khách hàng tham gia đấu giá, Đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá tiến hành công bố từng phiếu trả giá và công bố khách hàng có phiếu trả giá cao nhất là khách hàng trúng đấu giá trước sự chứng kiến của ít nhất hai đại diện khách hàng tham gia đấu giá.

- Trường hợp, có từ hai khách hàng trở lên cùng trả giá cao nhất thì ngay tại buổi công bố giá, Đấu giá viên tổ chức đấu giá tiếp giữa những khách hàng cùng trả giá cao nhất để chọn ra khách hàng trúng đấu giá. Đấu giá viên quyết định hình thức đấu giá trực tiếp bằng lời nói hoặc đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp. Giá khởi điểm để trả giá sẽ là mức giá trả cao nhất tại vòng đặt giá. Nếu những khách hàng trả giá cao nhất không đồng ý đấu giá tiếp hoặc không có khách hàng trả giá cao hơn, Đấu giá viên sẽ tổ chức bốc thăm để chọn ra khách hàng rút được thăm trúng đấu giá là khách hàng trúng đấu giá.

- Trường hợp, khi Đấu giá viên đã công bố khách hàng trúng đấu giá mà khách hàng này từ chối kết quả trúng đấu giá, thì người được chọn trúng đấu giá là khách hàng trả giá liền kề, có giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá và khách hàng có giá liền kề này chấp nhận thuê tài sản đấu giá.

+ Trường hợp người trúng đấu giá từ chối kết quả trúng đấu giá nêu trên mà có từ hai khách hàng trở lên cùng trả giá liền kề bằng nhau, cùng đáp ứng đủ điều kiện được chọn là khách hàng thuê được tài sản, thì Đấu giá viên tổ chức bốc thăm để chọn ra khách hàng được thuê tài sản bán đấu giá. Người trúng đấu giá tiếp theo này là người bốc được thăm trúng đấu giá.

+ Trường hợp, giá liền kề cộng với khoản tiền đặt trước nhỏ hơn giá đã trả của khách hàng từ chối kết quả trúng đấu giá hoặc khách hàng trả giá liền kề không chấp nhận thuê tài sản đấu giá thì cuộc đấu giá đó coi như không thành.

7.3.4. Kết thúc cuộc đấu giá:

- Biên bản đấu giá được lập tại cuộc đấu giá và có chữ ký của Đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá, người ghi biên bản, khách hàng trúng đấu giá, đại diện bên có tài sản đấu giá, đại diện của những người tham gia đấu giá.

- Khách hàng trúng đấu giá có trách nhiệm ký Hợp đồng thuê mặt bằng kinh doanh trong vòng 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá thành. Hợp đồng thuê mặt bằng được ký giữa 02 bên gồm: Bên có tài sản đấu giá và khách hàng trúng đấu giá (Theo quy định tại Điều 46 Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14)

ĐIỀU 8: PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN TIỀN TRÚNG ĐẤU GIÁ

8.1. Thời hạn thanh toán:

- Đợt 1: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày trúng đấu giá, người trúng đấu giá thanh toán đủ tiền thuê mặt bằng 01 tháng và tiền ký quỹ 3% giá trị của toàn bộ Hợp đồng để đảm bảo thực hiện hợp đồng. Nếu quá thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày đấu giá thành, người trúng đấu giá không thanh đủ tiền thuê mặt bằng 01 tháng và tiền ký quỹ 3% giá trị của toàn bộ Hợp đồng thì người trúng đấu giá đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán và thuộc trường hợp từ chối quyền thuê mặt bằng. Khoản tiền đặt trước, khoản tiền người trúng đấu giá đã nộp (nếu có), được xử lý theo quy định của pháp luật.

- Các đợt thanh toán còn lại: Người trúng đấu giá thanh toán theo từng đợt (01 tháng/01 lần), thanh toán từ ngày 01 đến ngày 05 tháng đầu tiên của mỗi đợt.

Các đợt thanh toán tiếp theo, nếu người trúng đấu giá không thanh toán tiền thuê mặt bằng đúng thời hạn quy định thì Bệnh viện Nhi đồng Thành phố có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng thuê mặt bằng với người trúng đấu giá và không phải bồi thường.

Số tiền thanh toán, thời hạn thanh toán sẽ được quy định cụ thể tại Hợp đồng thuê mặt bằng, ký kết giữa Bệnh viện Nhi đồng Thành phố và người trúng đấu giá.

8.2. Phương thức thanh toán:

Thanh toán bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản của Bệnh viện Nhi đồng Thành phố.

Tên tài khoản: Bệnh viện Nhi đồng Thành phố.

Số tài khoản: 072 100 064 9996 tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - CN TP. Hồ Chí Minh.

Khoản tiền đặt trước của người trúng đấu giá đã nộp, Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam – CN TP.HCM sẽ trả lại cho người trúng đấu giá khi nhận được thông báo của Bệnh viện Nhi đồng Thành phố về việc người trúng đấu giá đã thanh toán đủ tiền thuê mặt bằng 01 tháng và tiền ký quỹ 3% giá trị của toàn bộ Hợp đồng.

ĐIỀU 9: TRÁCH NHIỆM KHI ĐƠN PHƯƠNG CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG THUÊ

Trong thời gian hiệu lực của Hợp đồng cho thuê mặt bằng:

- Bên cho thuê được quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng khi Bên thuê vi phạm nội dung của hợp đồng mà không phải có bất kỳ trách nhiệm bồi thường nào cho Bên thuê.

- Bên thuê nếu đơn phương chấm dứt hợp đồng thì phải chịu mất toàn bộ tiền đặt cọc, khoản tiền thuê đã thanh toán và khoản tiền đầu tư trang thiết bị.

ĐIỀU 10: THỜI HẠN, ĐỊA ĐIỂM VÀ PHƯƠNG THỨC GIAO TÀI SẢN ĐẤU GIÁ CHO NGƯỜI TRÚNG ĐẤU GIÁ

10.1. Bệnh viện Nhi đồng Thành phố có trách nhiệm bảo quản tài sản đấu giá cho đến khi bàn giao cho khách hàng trúng đấu giá theo đúng hiện trạng đã thông báo và cho khách hàng xem trước khi làm thủ tục đăng ký tham gia đấu giá.

10.2. Phương thức: Bệnh viện Nhi đồng Thành phố trực tiếp bàn giao mặt bằng trống cho người trúng đấu giá. Bệnh viện Nhi đồng Thành phố thông báo cho Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam – CN TP.HCM về thời gian, địa điểm giao tài sản để Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam – CN TP.HCM thông báo cho người trúng đấu giá đến nhận

tài sản. Bệnh viện Nhi đồng Thành phố xác định tình trạng tài sản bàn giao là đúng so với nội dung bản kê chi tiết tài sản đấu giá. Việc giao nhận tài sản phải được lập biên bản có chữ ký của Bệnh viện Nhi đồng Thành phố, Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam – CN TP.HCM, người trúng đấu giá và cơ quan hữu quan (nếu cần thiết).

Bệnh viện Nhi đồng Thành phố có trách nhiệm giao tài sản cho người trúng đấu giá theo quy định. Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam – CN TP.HCM không chịu trách nhiệm về việc chậm giao tài sản hoặc không giao được tài sản. Nếu Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam – CN TP.HCM đã tổ chức đấu giá thành mà Bệnh viện Nhi đồng Thành phố không giao được tài sản, giấy tờ pháp lý của tài sản cho người trúng đấu giá thì Bệnh viện Nhi đồng Thành phố phải bồi thường cho người trúng đấu giá. Mức bồi thường cho người trúng đấu giá là 01% giá khởi điểm của tài sản bán đấu giá.

10.3. Bệnh viện Nhi đồng Thành phố tiến hành các thủ tục lập biên bản bàn giao tài sản đấu giá cho khách hàng trúng đấu giá. Kể từ thời điểm Bệnh viện Nhi đồng Thành phố và người trúng đấu giá ký vào Biên bản bàn giao tài sản đấu giá, người trúng đấu giá phải chịu trách nhiệm đối với việc bảo quản tài sản của mình.

10.4. Nếu quá thời hạn trên mà các Bên (Bệnh viện Nhi đồng Thành phố và người trúng đấu giá) không phối hợp làm thủ tục giao nhận tài sản đấu giá thì các Bên phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do mình gây ra cho các Bên còn lại (nếu có) theo quy định pháp luật hiện hành.

10.5. Địa điểm giao nhận tài sản: tại khu vực tầng G khối 8 tầng, địa chỉ: số 15 Võ Trần Chí, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh.

ĐIỀU 11. KÝ KẾT HỢP ĐỒNG THUÊ TÀI SẢN KHI TRÚNG ĐẤU GIÁ

- Hợp đồng thuê mặt bằng được ký kết hai bên giữa Bên có tài sản đấu giá và khách hàng trúng đấu giá. Hợp đồng thuê mặt bằng là tài sản trúng đấu giá được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự trên cơ sở sự thỏa thuận, thương thảo tự nguyện giữa các bên. Thời gian ký hợp đồng trong vòng **07 ngày (bảy)** ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá thành, hoặc các bên có thỏa thuận khác;

- Trong thời hạn 01 (một) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá, Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam – CN TP.HCM gửi thông báo bằng văn bản cho Bệnh viện Nhi đồng Thành phố biết về kết quả cuộc đấu giá.

- Trong vòng **03 ngày làm việc** kể từ ngày kết thúc, Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam – CN TP.HCM thực hiện chuyển kết quả đấu giá tài sản, biên bản đấu giá, danh sách đơn vị trúng đấu giá cho Bên có tài sản đấu giá để ký kết hợp đồng thuê tài sản đấu giá với khách hàng trúng đấu giá;

- Kết quả đấu giá tài sản là căn cứ để các bên ký hợp đồng thuê tài sản trúng đấu giá;

- Khách hàng trúng đấu giá được coi như chấp nhận giao kết hợp đồng thuê tài sản trúng đấu giá kể từ thời điểm đấu giá viên công bố khách hàng trúng đấu giá, trừ trường hợp khách hàng trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá hoặc từ chối kết quả trúng đấu giá. Kể từ thời điểm này, quyền và nghĩa vụ của các bên thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan và thỏa thuận giữa các bên theo Bộ Luật dân sự.

ĐIỀU 12. TRÁCH NHIỆM CỦA KHÁCH HÀNG TRÚNG ĐẤU GIÁ

- Nhận tài sản đúng như hiện trạng tài sản đã xem xét khi đăng ký tham gia đấu giá;

- Liên hệ với cơ quan chức năng có thẩm quyền để làm thủ tục đăng ký hoạt động theo quy định của Pháp luật;
- Ký biên bản đấu giá, hợp đồng thuê tài sản trúng đấu giá;
- Thanh toán đầy đủ tiền theo thuê tài sản trúng đấu giá cho Bên có tài sản đấu giá theo thỏa thuận trong hợp đồng thuê tài sản trúng đấu giá;
- Không được quyền cho thuê lại một phần hoặc toàn bộ diện tích đã ký kết trong hợp đồng thuê tài sản trúng đấu giá cho bất kỳ cá nhân, tổ chức khác trừ trường hợp có thỏa thuận khác bằng văn bản của Bệnh viện Nhi đồng Thành phố phê duyệt
- Các nghĩa vụ khác theo thỏa thuận trong hợp đồng thuê tài sản trúng đấu giá và theo quy định của Pháp luật;
- Chịu toàn bộ chi phí làm thủ tục đăng ký hoạt động tại khu vực được quyền thuê, chi phí cho việc lắp đặt, đầu tư, tháo dỡ, di dời, bảo quản, trông coi tài sản kể từ ngày bàn giao tài sản và di dời đi khi thanh lý hợp đồng;

- Các quyền và nghĩa vụ của khách hàng trúng đấu giá được thỏa thuận và quy định cụ thể tại Hợp đồng cho thuê được ký kết với Bệnh viện Nhi đồng Thành Phố.

ĐIỀU 13: QUYỀN SỬ DỤNG TÀI SẢN CỦA KHÁCH HÀNG TRÚNG ĐẤU GIÁ

- Bệnh viện Nhi đồng Thành phố có trách nhiệm cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến tài sản đấu giá cho khách hàng trúng đấu giá.
- Các quyền và nghĩa vụ khác của Bên thuê và Bên cho thuê tài sản đấu giá được thực hiện theo đúng thỏa thuận tại Hợp đồng thuê tài sản trúng đấu giá và theo các quy định pháp luật hiện hành.

ĐIỀU 14: TRÁCH NHIỆM VỀ CHẤT LƯỢNG TÀI SẢN

- Tài sản đấu giá căn cứ trên cơ sở thực tế mà khách hàng đã trực tiếp xem xét kỹ hiện trạng tài sản do Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam – CN TP.HCM phối hợp với Bên có tài sản đấu giá là Bệnh viện Nhi đồng Thành phố để tổ chức cho khách hàng xem trước khi khách hàng đăng ký tham gia đấu giá.
- Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam – CN TP.HCM và Bên có tài sản đấu giá chỉ chịu trách nhiệm bàn giao tài sản cho thuê theo đúng hiện trạng mà khách hàng đã được kiểm tra và có xác nhận tại đơn đăng ký tham gia đấu giá.

ĐIỀU 15: CHỊU RỦI RO

- Bên có tài sản đấu giá chịu rủi ro đối với tài sản đấu giá không phải đăng ký quyền sở hữu cho đến khi tài sản được giao cho Bên thuê. Bên thuê tài sản chịu rủi ro đối với tài sản được thuê kể từ khi nhận tiếp nhận quyền sử dụng tài sản thuê.
- Đối với tài sản mà pháp luật quy định phải đăng ký quyền sở hữu thì Bên có tài sản đấu giá chịu rủi ro cho đến khi hoàn thành thủ tục đăng ký quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng cho Bên thuê được tài sản. Bên thuê chịu rủi ro kể từ thời điểm hoàn thành thủ tục xác lập quyền được thuê tài sản, kể cả khi Bên thuê chưa khai thác, sử dụng tài sản được thuê.

- Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam – CN TP.HCM không chịu trách nhiệm về bất kỳ các rủi ro nào xảy ra đối với số lượng, khối lượng, chất lượng của tài sản đấu giá.

ĐIỀU 16: XỬ LÝ VI PHẠM

- Khách hàng tham gia đấu giá, khách hàng trúng đấu giá, các cá nhân, tổ chức có liên quan có hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 9 Luật đấu giá tài sản hoặc quy định khác tại Luật đấu giá tài sản và các văn bản pháp luật khác có liên quan, thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật (Điều 70 Luật đấu giá tài sản).

- Bên có tài sản đấu giá có hành vi vi phạm quy định tại khoản 4 Điều 9, khoản 2 Điều 47 Luật đấu giá tài sản hoặc quy định khác tại Luật đấu giá tài sản và các văn bản pháp luật khác có liên quan, thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật (*Điều 71 Luật đấu giá tài sản*).

ĐIỀU 17: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- Bên có tài sản đấu giá, Tổ chức đấu giá tài sản và các khách hàng tham gia đấu giá có trách nhiệm thực hiện theo đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại bản Quy chế này và các quy định pháp luật khác liên quan.

- Mọi trường hợp phát sinh giữa các bên sẽ được giải quyết theo quy định tại Quy chế này, trong trường hợp bản Quy chế này không quy định, tranh chấp giữa các bên sẽ được giải quyết theo quy định tại Luật đấu giá tài sản và các văn bản hướng dẫn thi hành cũng như các quy định pháp luật khác liên quan.

- Mọi chi tiết xin liên hệ với: Công ty Đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh, địa chỉ: 108 Hoa Cúc, Phường 7, Quận Phú Nhuận, TP.HCM. Điện thoại: 028.35174055.

**XÁC NHẬN CỦA
BỆNH VIỆN NHI ĐỒNG THÀNH PHỐ**

Trưởng chi nhánh



Tô Đình Sang

PHỤ LỤC 01
(Ban hành kèm theo Quy chế đấu giá)

QUY ĐỊNH VỀ KHÁCH HÀNG THAM GIA ĐẤU GIÁ

TT	Nội dung yêu cầu	Mức yêu cầu tối thiểu để được đánh giá là đáp ứng (đạt)	Đánh giá	Hồ sơ cần nộp
Điều 1. Quy định về các tiêu chí đối với đơn vị nộp hồ sơ tham gia				
	1.1. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, hoặc quyết định thành lập, hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền của nhà nước cấp trong đó có ngành nghề bán lẻ.	Có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh phù hợp với lĩnh vực kinh doanh (có bản sao công chứng)	Đạt	Giấy Đăng ký kinh doanh.
		Không Có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh	Không đạt	
	1.2. Cung cấp 50% (50 của hàng) Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm	Có Chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (có bản sao công chứng);	Đạt	Có Chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm
		Không Có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh	Không đạt	
	1.3. Cam kết Đơn vị hạch toán kế toán độc lập	Có	Đạt	Cam kết
		Không	Không đạt	
	1.4. Cam kết Đơn vị tham gia đấu giá thuê tài sản không đang trong quá trình giải thể, không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật	Có	Đạt	Cam kết
		Không	Không đạt	

	1.5. Cam kết có phương án thiết kế, triển khai thực hiện cung cấp hàng hóa, dịch vụ đáp ứng các đặc điểm được mô tả: cụ thể là có bản vẽ 3D mô tả dự kiến thiết kế quầy bán hàng, khu vực trưng bày hàng hóa, kho hàng, khu vực ăn uống cho khách hàng và có thiết kế sơ bộ các khu vực công năng; Có sơ đồ sơ bộ hệ thống sử dụng điện, cấp nước, thoát nước, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh... và các vấn đề có liên quan khi vận hành khu vực hợp tác. Có bản mô tả, thuyết minh công năng trang thiết bị chuyên dụng chính trong thiết kế khu vực hợp tác; kế hoạch sơ bộ sử dụng con người; kế hoạch vận hành phù hợp.	Có	Đạt	Cam kết
		Không	Không đạt	
	Cam kết nộp các khoản chi phí phải nộp như: Chi phí mặt bằng, Điện, Nước và các khoản theo thỏa thuận tại hợp đồng vào ngày 05 hàng tháng tại Phòng tài chính kế toán – Bệnh Viện Nhi đồng Thành Phố	Có	Đạt	Cam kết
		Không	Không đạt	
Điều 2. Quy định về năng lực kinh nghiệm và tài chính của khách hàng tham gia				
2	2.1. Có ít nhất 100 địa điểm cửa hàng đang kinh doanh hoặc cửa hàng hoạt động trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.	Có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh	Đạt	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
		Không có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh	Không đạt	
	2.2. Số năm hoạt động	≥ 5 năm	Đạt	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
		< 5 năm	Không đạt	
	2.3. Cam kết không xảy ra sự cố An toàn vệ sinh thực phẩm trong 03 năm (từ năm 2020 đến 2022), không bị	Có	Đạt	Cam kết
		Không	Không đạt	

	cơ quan chức năng lập biên bản về An toàn thực phẩm			
	2.4. Cam kết có đủ năng lực cung cấp hàng hóa, dịch vụ cho bệnh nhi và thân nhân bệnh nhi, cán bộ y bác sĩ, nhân viên bệnh viện	Có	Đạt	Cam kết
		Không	Không đạt	
	2.5. Doanh thu trung bình hằng năm trong 03 năm liền kề gần nhất từ năm 2020 đến năm 2022	≥ 500 tỷ đồng/năm	Đạt	Báo cáo tài chính trong 03 năm liền kề gần nhất (2020-2022)
		< 500 tỷ đồng/năm	Không đạt	
	2.6. Nộp báo cáo tài chính từ năm 2020 đến năm 2022 để cung cấp thông tin chứng minh tình hình tài chính lành mạnh của khách hàng tham gia; Giá trị tài sản ròng của khách hàng tham gia 01 trong 03 năm (từ 2020 đến 2022) phải dương; - Xác nhận việc hoàn thành nghĩa vụ thuế và các khoản phải nộp nhà nước trong 03 năm (từ 2020 đến 2022) hoặc Báo cáo tài chính đã được kiểm toán.	Báo cáo tài chính và xác nhận hoàn thành nghĩa vụ thuế	Đạt	Báo cáo tài chính và xác nhận hoàn thành nghĩa vụ thuế
		Không có Báo cáo tài chính và xác nhận hoàn thành nghĩa vụ thuế	Không đạt	
	2.7. Cam kết có sử dụng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị, thủ tục thanh toán không dùng tiền mặt (kết nối thanh toán tự động với các Ngân hàng, Ví điện tử)	Có	Đạt	Cam kết
		Không	Không đạt	
Điều 3. Tiêu chuẩn về nhân sự kinh doanh tại cửa hàng tiện ích				
3	3.1. 08 nhân viên tham gia phục vụ	Có danh sách và Hợp đồng lao động	Đạt	Có danh sách nhân viên và Hợp đồng lao động còn hiệu lực
		Không có danh sách và Hợp đồng lao động	Không đạt	
	3.2. 08 nhân viên phục vụ được tập huấn kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm.	Có giấy chứng nhận nhân viên qua đào tạo vệ sinh an toàn thực phẩm	Đạt	Giấy chứng nhận đào tạo về vệ sinh an toàn thực

	Không có giấy chứng nhận nhân viên qua đào tạo về sinh an toàn thực phẩm	Không đạt	phẩm còn hiệu lực
3.2. 08 nhân viên phục vụ được tập huấn kiến thức về phòng cháy chữa cháy	Có giấy chứng nhận tập huấn PCCC phù hợp danh sách nhân viên tham dự đấu giá	Đạt	Có giấy chứng nhận tập huấn PCCC còn hiệu lực
	Không có giấy chứng nhận tập huấn PCCC phù hợp danh sách nhân viên tham dự đấu giá	Không đạt	
3.3. Tổng số lao động hiện có, trong đó số lượng cán bộ chuyên môn hiện có và cách bố trí nhân sự phù hợp	Có danh sách Bố trí nhân sự phục vụ phù hợp (Có ít nhất 02 quản lý chung)	Đạt	Hợp đồng lao động, quyết định phân công quản lý còn hiệu lực
	Không có danh sách Bố trí nhân sự phục vụ phù hợp (không có ít nhất 2 quản lý chung)	Không đạt	
3.4. Đảm bảo 100% nhân viên được khám sức khỏe theo quy định	Đạt 100% yêu cầu	Đạt	Giấy khám sức khỏe phù hợp danh sách nhân viên còn hiệu lực
	<100%	Không đạt	
3.5. Cam kết tham gia các khóa đào tạo, tập huấn do Bệnh viện tổ chức về quy tắc ứng xử chung, kỹ năng giao tiếp và quy tắc ứng xử trong ngành y tế. - Cam kết thực hiện đúng quy tắc ứng xử của Bệnh viện, chấp hành các nội quy, quy định của Bệnh viện. Nhân viên phải mặc đồng phục riêng, phù hợp với vị trí công việc, theo quy định, đeo thẻ tên;	Có	Đạt	Cam kết
	Không	Không đạt	

	Nhân sự kinh doanh tại của hàng tiện ích có thái độ văn minh, lịch sự trong ứng xử, tiếp xúc với khách hàng và người bệnh;			
Điều 4. Quy mô, đối tượng phục vụ và đặc điểm, yêu cầu				
4	1. Phục vụ nhu cầu người bệnh điều trị nội trú, người bệnh khám ngoại trú, người nhà chăm sóc, khách hàng thăm bệnh nhân, nhân viên y tế làm việc thường ngày, nhân viên y tế trong ca trực, học sinh, sinh viên y học tập tại Bệnh viện.	Có	Đạt	Cam kết
	2. Phải được đầu tư khang trang, sạch sẽ phù hợp với quy hoạch cảnh quan chung của Bệnh viện, để phục vụ kinh doanh; 3. Lắp đặt các biển hiệu, biển quảng cáo trong khuôn viên Bệnh viện phải được sự đồng ý, phê duyệt của Bệnh viện; 4. Giữ gìn vệ sinh chung trong khuôn viên bệnh viện, đổ rác đúng nơi quy định; 5. Đáp ứng tiêu chuẩn về vệ sinh an toàn thực phẩm và quy định Pháp luật khác.	Không	Không đạt	
Điều 5. Quy định về cửa hàng tiện ích				

5	<p>1. Hàng hóa, dịch vụ kinh doanh phải bảo đảm đúng các quy định của pháp luật và thực hiện những yêu cầu cụ thể sau đây:</p> <p>1.1. Phải cung cấp dịch vụ 24/7, 365 ngày không nghỉ. Có tên thương mại riêng hoặc tên thương mại của cửa hàng tiện ích (nếu hàng hóa, dịch vụ không có tên thương mại riêng phải có tên hàng hóa, dịch vụ) và phải ghi rõ xuất xứ, hạn sử dụng của hàng hóa theo quy định của pháp luật.</p> <p>1.2. Có mã số, mã vạch đối với những loại hàng hóa có thể đăng ký mã số, mã vạch để thuận tiện cho công tác quản lý và giám sát của khách hàng.</p> <p>1.3. Đối với hàng hóa là thực phẩm phải đảm bảo các tiêu chuẩn vệ sinh, an toàn thực phẩm và ghi rõ thời hạn sử dụng trên bao bì đóng gói. Nếu là nông sản, thực phẩm ở dạng tươi hoặc sơ chế không có bao bì đóng gói sẵn thì phải qua chọn lọc, phân loại, ghi rõ xuất xứ, chất lượng và thời hạn sử dụng tại giá hàng, quầy hàng.</p> <p>1.4. Tất cả các loại hàng hóa, dịch vụ kinh doanh phải có giá bán được thể hiện rõ ràng trên nhãn hàng hóa, bao bì hàng hóa hoặc được niêm yết tại giá hàng, quầy hàng, điểm kinh doanh dịch vụ.</p> <p>1.5. Hàng hóa có bảo hành phải ghi rõ thời hạn và địa điểm bảo hành.</p>	Có	Đạt	Cam kết
	Không	Không đạt		

1.6. Nguồn hàng được tổ chức cung ứng ổn định và thường xuyên thông qua đơn hàng hoặc hợp đồng với các nhà sản xuất kinh doanh.

2. Không được kinh doanh tại cửa hàng tiện ích các loại hàng hóa, dịch vụ sau đây:

2.1. Nghị định 100/2014/NĐ-CP quy định về kinh doanh và sử dụng sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ nhỏ, bình bú và vú ngậm nhân tạo.

2.2. Hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục cấm kinh doanh theo quy định của pháp luật;

2.3. Hàng hóa không đúng quy định về nhãn hàng hóa, về tem thuế hàng hóa nhập khẩu và tem thuế hàng hóa tiêu thụ đặc biệt.

2.4. Hàng hóa có chứa chất phóng xạ hoặc thiết bị phát bức xạ i-on hóa quá mức độ cho phép theo quy định.

2.5. Các loài vật liệu nổ; các loại chất lỏng, chất khí dễ gây cháy nổ (như xăng dầu, gas, khí nén...).

2.6. Các loại thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật thuộc danh mục hạn chế kinh doanh theo quy định của pháp luật.

2.7. Hàng hóa có chứa hóa chất độc hại thuộc danh mục hạn chế kinh doanh theo quy định của pháp luật.

CÔNG TY DGHD ĐẦU GIÁ VIỆT NAM
CHI NHÁNH TP HỒ CHÍ MINH



TRƯỞNG CHI NHÁNH
Tô Đình Sang